

Bản án số: **65/2019/HSST**

Ngày: 14-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Hồng Thạnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Quang Chung**.

2. Ông **Phạm Công Gia**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Minh** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trương Hoàng Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Duy A – sinh năm 1996 tại Lâm Đồng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 16, phường LP, thành phố BL, tỉnh LD; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C – sinh năm 1960 và bà Vũ Thị T – sinh năm 1962; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con út; vợ Chu Quỳnh N, sinh năm 1999, có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Ông **Phùng Tấn L** (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

a/ Bà **Võ Thị L** (vắng mặt);

b/ **Nguyễn Thị Ngọc X**, sinh năm 1979 (có mặt)

c/ **Phùng Thị Khánh A**, sinh năm 1999 (có mặt)

d/ **Phùng Khánh H**, sinh năm 2001 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp TL, xã PX, huyện TP, tỉnh ĐN.

- Bị đơn dân sự: Bà **Bùi Thị L**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Số 11 Nguyễn Trung Trực, phường 2, Thành phố BL, tỉnh LD.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Duy A có Giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/4/2018 có giá trị đến ngày 24/4/2023. Chiều ngày 06/01/2019, Duy A điều khiển xe ô tô biển số 49C-084.50 trên Quốc lộ 20 theo hướng Dầu Giây – Lâm Đồng. Lúc 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến Km 71 Quốc lộ 20 thuộc ấp PL 3, xã PS, huyện TP, tỉnh ĐN do Trần Duy A điều khiển xe ô tô biển số 49C-084.50 lấn sang làn đường bên trái đụng vào xe ô tô biển số 49C-012.19 do anh Phùng Tấn L điều khiển theo chiều ngược lại gây tai nạn giao thông.

Qua dấu vết để lại trên mặt đường nhựa, xác định vị trí xảy ra vụ tai nạn giao thông thuộc làn đường bên trái so với chiều lưu hành của xe ô tô biển số 49C-084.50 do Trần Duy A điều khiển.

Nguyên nhân lỗi gây ra vụ tai nạn giao thông: Do Trần Duy A điều khiển xe ô tô biển số 49C-084.50 đi không đúng làn đường quy định.

Về hậu quả: Anh Phùng Tấn L chết tại chỗ. Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 066/TT/2019 ngày 14/02/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa vị trí tổn thương: Đầu, mặt, cổ, vai, lưng, ngực, bụng và tay chân.
- Đa hình thái tổn thương: Rách da cơ, xây sát da, bầm tím, gãy xương, vỡ sọ, rách màng não, dập não.

2. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

- Chấn thương sọ não hở gây vỡ toác toàn bộ xương hộp sọ và sán sọ, rách màng cứng, dập thoát toàn bộ tổ chức não ra ngoài.
- Chấn thương vùng mặt gây gãy vỡ 1/3 trên hai xương cằm tay trái.

3. Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu: Dưới ngưỡng phát hiện ethanol ngoại sinh trong máu.”

Cáo trạng số 57/CT-VKSTP-ĐN ngày 21/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Duy A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu.

Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo bị cáo Trần Duy A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Duy A từ 10 (mười) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận cũng không bào chữa cho hành vi của mình và tự nguyện bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000đ. Bị cáo ăn năn hối cải, xin lỗi đại diện hợp pháp bị hại. Hiện nay vợ bị cáo đang mang thai tháng thứ 9 chuẩn bị sinh. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp cho bị hại trình bày: Những người thừa kế thứ nhất của ông Phùng Tấn L gồm bà Võ Thị L (mẹ ông L), Nguyễn Thị Ngọc X (vợ ông L), Phùng Thị Khánh A, Phùng Khánh H (các con ông L). Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại chi phí mai táng và chi phí xe xe ô tô biển số 49C-012.19 với số tiền là 239.000.000đ nên đại diện hợp pháp cho bị hại đã làm giấy bãi nại ghi ngày 15/01/2019 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân. Đại diện bị hại đồng ý việc bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình số tiền 10.000.000đ và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là nhẹ so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong quá trình điều tra bà Bùi Thị L là chủ xe ô tô biển số 49C-084.50 đã tự nguyện hỗ trợ 80.000.000đ trong tổng số tiền 239.000.000đ bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại. Bà đã nhận lại xe ô tô và không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quyết định đưa vụ án ra xét xử xác định tư cách tham gia tố tụng của bà L là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, bà L là chủ sở hữu xe ô tô biển số 49C-084.50. Căn cứ quy định tại Điều 601 Bộ luật dân sự và Điều 64 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xác định bà Bùi Thị L là bị đơn dân sự trong vụ án nêu trên.

Tại phiên tòa, vắng mặt bà Bùi Thị L và bà Võ Thị L. Xét thấy, trong quá trình điều tra bà L đã tự nguyện hỗ trợ bồi thường cho bị cáo số tiền 80.000.000đ để bị

cáo thực hiện việc bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại, bà đã nhận lại xe ô tô biển số 49C-084.50; bà L cùng những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại đã nhận số tiền bồi thường là 239.000.000đ và ký vào giấy bãi nại được Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân xác nhận. Việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý với kết quả điều tra vụ án. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người khác và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

[4] Vào lúc 17 giờ 30 phút, ngày 06/01/2019, tại Km 71 Quốc lộ 20 thuộc ấp Phú Lâm 3, xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Trần Duy A điều khiển xe ô tô biển số 49C-084.50 đi không đúng làn đường quy định nên gây tai nạn giao thông làm ông Phùng Tấn L tử vong.

[5] Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: “1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định.....”.

[6] Hành vi do bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của ông Phùng Tấn L. Tai nạn xảy ra hoàn toàn do lỗi của bị cáo. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó, bị cáo Trần Duy A đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[7] Hiện nay, tình trạng những người điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ không chấp hành những quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác đang trở thành vấn đề bức xúc đối với xã hội. Do đó, để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, cần thiết phải xét xử và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà bị cáo đã gây ra.

[8] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

[8.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương, phạm tội lần đầu, vợ bị cáo đang mang thai tháng thứ 09 là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[9] Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[10] Về các biện pháp tư pháp:

[10.1] Về trách nhiệm dân sự:

Hàng thừa kế thứ nhất của bị hại gồm: Mẹ: Võ Thị L; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc X; Các con đẻ: Phùng Thị Khánh A và Phùng Khánh H. Ngoài ra, không còn người thừa kế nào khác.

Khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự quy định về nguyên tắc bồi thường thiệt hại: *“1. Thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời. Các bên có thể thỏa thuận về mức bồi thường, hình thức bồi thường bằng tiền, bằng hiện vật hoặc thực hiện một công việc, phương thức bồi thường một lần hoặc nhiều lần, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”*.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 239.000.000đ. Đại diện hợp pháp của bị hại đã có giấy bãi nại cho bị cáo được xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân.

Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 10.000.000đ và đại diện hợp pháp bị hại đồng ý với số tiền này. Xét sự thỏa thuận bồi thường giữa các bên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự gì thêm.

Buộc bị cáo bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại gồm Võ Thị L, Nguyễn Thị Ngọc X, Phùng Thị Khánh A và Phùng Khánh H số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

[10.2] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 49C – 084.50 và xe ô tô biển số 49C – 012.19 đã được trao trả chủ sở hữu. Vì vậy, không xem xét, giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo Trần Duy A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ (10.000.000đ x 5%) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch về trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Tổng cộng là 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng) theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự;

- Các Điều 584, 585, 586 và 591 Bộ luật dân sự;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Duy A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Duy A 10 (mười) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Duy A phải có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại gồm Võ Thị L, Nguyễn Thị Ngọc X, Phùng Thị Khánh A và Phùng Khánh H số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Duy A phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Tổng cộng là 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bị cáo, bà Nguyễn Thị Ngọc X, cháu Phùng Thị Khánh A, cháu Phùng Khánh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Bà Võ Thị L, Bùi Thị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

Phan Hồng Thạnh